

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **176/2021/DS-ST**
Ngày 24 tháng 6 năm 2021
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Lưu Quốc Đạt.
2. Ông Châu Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2020/TLST- DS, ngày 29/3/2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Phan Nhật T**, sinh năm 1983;
Địa chỉ: Ấp B, xã B1, huyện C, tỉnh T.
2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng D**, sinh năm 1979;
Địa chỉ: Ô M, khu H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.
(Vắng mặt anh T, anh D)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 13/01/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Phan Nhật T trình bày:

Ngày 07/8/2020, anh Nguyễn Hồng D có vay của anh số tiền là 85.000.000 đồng, hai bên có làm hợp đồng vay tiền được công chứng chứng thực tại Văn phòng công chứng L, thỏa thuận thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày công chứng, thỏa thuận miệng lãi suất là 2%/tháng và bên vay thanh toán tiền lãi vào ngày 07 dương lịch mỗi tháng. Nhưng từ khi vay tiền đến nay, anh D chỉ trả được 1.700.000 đồng tiền lãi vào ngày 07/8/2020 rồi ngưng cho đến nay nên anh D đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi và đơn phương chấm dứt hợp đồng với anh. Anh đã nhiều lần gặp anh D yêu cầu trả nợ nhưng anh D không trả và cố tình tránh mặt. Vì hai

bên đã thỏa thuận lãi suất vượt quá lãi suất theo quy định của pháp luật nên anh đồng ý trừ số tiền lãi vượt quá là 300.000 đồng vào tiền nợ gốc. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Hồng D phải trả cho anh số tiền vốn vay là 84.700.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 07/9/2020 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm vụ kiện.

* Bị đơn là anh Nguyễn Hồng D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh không đến Tòa án và không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu tranh luận của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn là anh Phan Nhật T khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Hồng D trả số tiền vay nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn anh Phan Nhật T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với anh Nguyễn Hồng D nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với bị đơn là anh Nguyễn Hồng D.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:* Xét hai bên có làm hợp đồng vay tiền được công chứng chứng thực số 10.093, quyền số 01/2020TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/8/2020, hợp đồng có ghi thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 07/8/2020, lãi suất do hai bên thỏa thuận nhưng không vi phạm quy định của pháp luật và bên vay thanh toán lãi mỗi tháng một lần vào ngày 07 dương lịch. Hợp đồng vay tiền kê trên thể hiện ý chí thỏa thuận của bên cho vay tài sản và bên vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Anh D đã trả 1.700.000 đồng tiền lãi vào ngày 07/8/2020 cho anh T và ngưng cho đến nay nên anh đã chậm thực hiện nghĩa vụ và vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo Điều 282, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì anh D phải có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chứng minh, đối chất số tiền đã vay, hoặc cung cấp chứng cứ đã thanh toán tiền cho anh T. Tuy nhiên, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, anh D không đến Tòa án cung cấp chứng cứ, đối chất về số tiền đã vay, đã thanh toán. Do đó, căn cứ vào lời khai và chứng cứ là hợp đồng vay tiền ngày 07/8/2020 có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T đối với số tiền 84.700.000 đồng.

Anh T yêu cầu tính tiền lãi theo lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 07/9/2020 đến ngày 24/6/2021. Yêu cầu của anh T là phù hợp với quy định tại

khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tiền lãi từ 07/9/2020 đến ngày 24/6/2021 (09 tháng 17 ngày) là:

$[9 \times 50\% (20\%/12) \times 84.700.000 \text{ đồng}] + [17 \times 50\% (20\%/12)/30 \times 84.700.000 \text{ đồng}] = 6.752.000 \text{ đồng}.$

[4] *Về án phí*: Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 282, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 244; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Nhật T.

Buộc anh Nguyễn Hồng D có trách nhiệm trả cho anh Phan Nhật T số tiền vốn vay là 84.700.000 đồng và tiền lãi là 6.752.000 đồng, tổng cộng là 91.452.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Hồng D phải chịu 4.572.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch.

Trả lại cho anh Phan Nhật Trường số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004773 ngày 24/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Anh T và anh D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. Chợ Gạo;
- Chi cục THADS h. Chợ Gạo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Huyền Ni